

Số: ~~4486~~4486/TB-BNN-VPĐP

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2023

THÔNG BÁO

Đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia thuộc Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 (Đợt 2)

Thực hiện Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 08/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1008/QĐ-BNN-VPĐP ngày 23/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quy chế quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi tắt là *Chương trình*), Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo và hướng dẫn việc đề xuất các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia thuộc Chương trình (Đợt 2), cụ thể như sau:

1. Căn cứ đề xuất đặt hàng:

a) Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

b) Kế hoạch Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

c) Mục tiêu, nội dung, dự kiến sản phẩm của Chương trình đã được phê duyệt tại Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

d) Thông tư số 03/2017/TT-BKHHCN ngày 03/4/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2014/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ; Thông tư số 06/2023/TT-BKHHCN ngày 25/5/2023 qui định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

đ) Quyết định số 4454/QĐ-BNN-VPĐP ngày 15/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 08/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

e) Quyết định số 1008/QĐ-BNN-VPĐ ngày 21/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành quy chế quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

f) Thông báo số 4073/TB-BNN-VP ngày 21/6/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về đề xuất nhiệm vụ khoa học công nghệ phục vụ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

g) Các vấn đề cấp bách trong xây dựng nông thôn mới của địa phương cần có sự hỗ trợ và tham gia của khoa học và công nghệ.

2. Yêu cầu đối với nội dung đề xuất nhiệm vụ khoa học công nghệ thuộc Chương trình (sau đây gọi tắt là nhiệm vụ KHCN) :

Nhiệm vụ KHCN do các tổ chức, cá nhân đề xuất phải phù hợp với các quy định tại Điều 2, các Khoản 2,3,4 Điều 3 Quyết định số 1008/QĐ-BNN-VPĐ ngày 21/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trong đó tập trung xác định và xây dựng đề xuất nhiệm vụ KHCN cụ thể tập trung vào nhóm các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Xây dựng nội dung tài liệu, bộ công cụ tuyên truyền trực quan sinh động về môi trường xanh, giảm phát thải khí nhà kính trong xây dựng nông thôn mới.

- Xây dựng nội dung tài liệu, bộ công cụ tuyên truyền trực quan sinh động về an toàn lao động, bảo vệ sức khỏe trong sản xuất và sinh hoạt của người dân ở khu vực nông thôn.

- Trên cơ sở kết quả xây dựng nông thôn mới, nghiên cứu đề xuất định hướng các chỉ số để xây dựng mô hình nông thôn hiện đại, thông minh. Nghiên cứu xây dựng mô hình kinh tế nông nghiệp, nông nghiệp tuần hoàn, nông thôn xanh trong xây dựng nông thôn mới.

- Nghiên cứu các giải pháp bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống nhà, vườn đặc trưng ở vùng nông thôn gắn với phát triển kinh tế du lịch nông nghiệp, nông thôn.

- Nghiên cứu các nội dung và giải pháp thúc đẩy quá trình chuyển đổi tư duy từ ngành sản xuất sang phát triển kinh tế nông nghiệp, từ phạm vi sản xuất nông nghiệp truyền thống sang tích hợp đa ngành gắn với dịch vụ và công nghiệp; từ nông nghiệp đơn giá trị sang tích hợp các giá trị văn hóa, xã hội, môi trường, từ tập trung hỗ trợ người sản xuất sang hỗ trợ các tác nhân trong chuỗi giá trị.

- Nghiên cứu các giải pháp phát huy vai trò của kinh tế hợp tác trong sản xuất và tiêu thụ nông sản, kết nối các tác nhân trong chuỗi giá trị, đặc biệt là doanh nghiệp.

- Nghiên cứu nội dung và giải pháp phát huy vai trò của doanh nghiệp trong dẫn dắt chuỗi giá trị và điều phối các mặt hàng nông sản trong phát triển thị trường.

- Nghiên cứu xây dựng các chỉ số và phương pháp đánh giá hình thức tổ chức sản xuất nông nghiệp có trách nhiệm, hiệu quả và bền vững.

- Nghiên cứu nội dung và giải pháp thúc đẩy hình thành các chuỗi giá trị nông sản gắn với phát triển vùng nguyên liệu đạt chuẩn tạo không gian kinh tế kết nối với thị trường.

- Xây dựng mô hình phát triển sản phẩm OCOP gắn với phát triển dịch vụ sản xuất theo chuỗi giá trị.

- Nghiên cứu xây dựng các chỉ số đánh giá hiệu quả các mô hình gắn kết giữa công tác đào tạo nghề, tiếp cận tín dụng giải quyết việc làm và xây dựng mô hình sản xuất hiệu quả ở nông thôn.

- Nghiên cứu các giải pháp huy động và phát huy vai trò của các Tổ chức chính trị xã hội và tổ chức cộng đồng dân cư làm nền tảng thực hiện bền vững các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, đặc biệt trong góp phần tham gia quản lý công trình, hạ tầng từ chương trình xây dựng nông thôn mới.

- Nghiên cứu nội dung và giải pháp khuyến khích hình thành ngành nghề dịch vụ ở khu vực kinh tế nông thôn gắn với chuỗi giá trị sản xuất hàng hóa ở nông thôn.

- Nghiên cứu các chỉ số đánh giá và cơ chế khuyến khích phát triển mô hình kinh tế trang trại.

- Nghiên cứu xây dựng mô hình khu, cụm, tuyến dân cư nông thôn mới tiệm cận hướng tới hình thành các khu phố xanh, đô thị sinh thái.

- Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn hình thành các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa lớn gắn kết với thị trường.

- Nghiên cứu đề xuất các giải pháp phát triển các khu dân cư nông thôn phân tán theo địa bàn sản xuất gắn kết hài hòa với các đô thị để đảm bảo cung cấp các dịch vụ kinh tế, xã hội.

- Nghiên cứu phát triển các khu dân cư tập trung có quy mô phù hợp để định hướng phát triển thành đô thị.

- Xác định nội dung và giải pháp thúc đẩy phát triển nền nông nghiệp có trách nhiệm; nghiên cứu làm rõ nội hàm khái niệm đẩy mạnh tư duy phát triển kinh tế nông nghiệp bao trùm; nghiên cứu nội dung và giải pháp hình thành và phát triển các mô hình khởi nghiệp, sáng tạo trong nông nghiệp nông thôn đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và thực hiện chuyển đổi số, kinh tế số theo hướng “trí thức hóa nông dân”.

- Nghiên cứu nội dung và giải pháp phát triển và bảo đảm quyền sở hữu trí tuệ trong sáng chế, phát minh và cải tiến kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp theo hướng đẩy mạnh thực thi pháp luật về sở hữu trí tuệ đảm bảo phù hợp với thực tiễn sản xuất và hài hòa với các quy định của quốc tế.

- Nghiên cứu nội dung và giải pháp huy động nguồn lực từ doanh nghiệp và cộng đồng dân cư tham gia đầu tư và quản lý, giám sát nước sạch sinh hoạt ở nông thôn.

- Nghiên cứu xây dựng các chỉ số và giải pháp thúc đẩy ứng dụng công nghệ số trong xây dựng xã nông thôn mới thông minh.

- Nghiên cứu các giải pháp phát huy vai trò liên kết giữa khuyến nông nhà nước, khuyến nông doanh nghiệp, khuyến nông HTX trong công tác đào tạo, nghiên cứu chuyển giao vào sản xuất.

- Nghiên cứu các giải pháp thúc đẩy hoàn thiện hệ thống quy chuẩn kỹ thuật và tiêu chuẩn quốc gia phục vụ quản lý chất lượng nông sản, từng bước hài hòa hóa tiêu chuẩn khu vực, quốc tế để thúc đẩy mở rộng thị trường xuất khẩu nông sản.

- Nghiên cứu xây dựng thí điểm mô hình nông nghiệp thông minh ứng dụng công nghệ số trong nông nghiệp, nông thôn, xây dựng nhân rộng mô hình làng thông minh, làng nông thuận thiên ứng dụng công nghệ số.

- Xây dựng mô hình bản đồ điện tử kết nối hệ thống logistics chế biến, phân phối, và bán lẻ hiện đại, truyền thống với các chuỗi cung ứng nông sản gắn với vùng chuyên canh, liên kết đưa nông sản vào các hệ thống chợ, siêu thị, trung tâm thương mại trong nước. Hình thành hệ thống chợ đầu mối gắn với chuỗi logistics ở các vùng trọng điểm sản xuất nông nghiệp.

- Xây dựng các mô hình đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trên các lĩnh vực nông lâm nghiệp, thủy sản; chủ động phòng chống rủi ro, đảm bảo địa bàn cư trú và đời sống của cư dân nông thôn an ninh và an toàn trước thiên tai, dịch bệnh và các biến động bất lợi.

- Nghiên cứu các chỉ số và giải pháp thúc đẩy các xã nông thôn mới có đủ điều kiện phát triển lên đô thị xanh, đô thị sinh thái, đô thị vệ tinh.

- Nghiên cứu các giải pháp thúc đẩy hình thành đội ngũ nông dân chuyên nghiệp.

- Nghiên cứu làm rõ khái niệm và mối quan hệ giữa nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp cảnh quan, nông nghiệp có trách nhiệm.

- Nghiên cứu các giải pháp hình thành hệ thống mạng lưới kinh tế dịch vụ ở khu vực nông thôn (xác định nhu cầu các dịch vụ, tổ chức hệ thống các doanh nghiệp, HTX chuyên ngành, thu hút đầu tư, phát triển thị trường, hình

thành các dịch vụ công đào tạo, thông tin); các giải pháp phát triển kinh tế nông thôn theo hướng chuyển đổi cơ cấu lao động phát triển ngành nghề nông thôn tạo việc làm ổn định, tăng thu nhập cho cư dân nông thôn.

- Nghiên cứu xây dựng mô hình sản xuất nông nghiệp đa chức năng cho các vùng chuyên canh, bảo vệ môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu, đáp ứng yêu cầu của thị trường.

- Nghiên cứu các giải pháp xây dựng chuỗi giá trị nông sản cho các ngành hàng chủ lực theo nguyên tắc minh bạch, trách nhiệm, cùng chia sẻ rủi ro và lợi ích.

- Nghiên cứu xây dựng mô hình thí điểm sàn giao dịch giống cây trồng, vật nuôi quy mô phù hợp tại các vùng sản xuất chuyên canh; xây dựng mô hình làng du lịch nông thôn mới.

3. Trình tự đề xuất nhiệm vụ KHCN

a) Tổ chức, cá nhân đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KHCN được xây dựng theo biểu Mẫu tại các Phụ lục I, II III kèm theo và phù hợp với các yêu cầu tại Mục 2 của Thông báo này.

b) Văn bản đề xuất các nhiệm vụ KHCN được lựa chọn của các bộ, ngành trung ương hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (*đối với các nhiệm vụ do địa phương đề xuất*) gửi về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong đó cần nêu rõ về việc đồng ý chủ trương triển khai đề tài/dự án tại địa phương và cam kết ứng dụng các kết quả nghiên cứu của đề tài/dự án vào thực tiễn.

c) Văn bản đề xuất tổng hợp các danh mục nhiệm vụ KHCN của các bộ, ngành trung ương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*qua Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương*) để tổng hợp, rà soát, triển khai theo quy chế quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình (*Ban hành tại Quyết định số 1008/QĐ-BNN-VPĐ ngày 21/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*) và các quy định khác có liên quan.

4. Quy định gửi đề xuất nhiệm vụ KHCN

4.1. Hồ sơ đề xuất gồm:

a) Văn bản tổng hợp danh mục đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc Chương trình của các bộ, ngành trung ương hoặc của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

b) Các Phiếu đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

4.2. Nơi nhận Hồ sơ đề xuất nhiệm vụ KHCN

a) Bản giấy Hồ sơ đề xuất nhiệm vụ KHCN: Đề nghị gửi về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*qua Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương theo địa chỉ: Nhà B9, Trụ sở Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, số 02 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội*).

b) Bản điện tử Hồ sơ đề xuất nhiệm vụ KHCN: Đề nghị gửi vào địa chỉ thư điện tử: khcntm2021.2025@gmail.com.

4.3. Thời hạn gửi Hồ sơ:

Hạn nhận Hồ sơ đề xuất nhiệm vụ KHCN theo quy định (tại khoản 4.1 nêu trên) đến hết ngày **30/7/2023** theo dấu bưu điện hoặc theo dấu xác nhận công văn đến (trường hợp nộp trực tiếp tại Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương).

Mọi thông tin chi tiết, đề nghị xem tại Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (www.mard.gov.vn), Cổng thông tin điện tử Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới (www.nongthonmoi.gov.vn) hoặc liên hệ với đ/c Nguyễn Văn Thiết, Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương theo số điện thoại 0968.221.886 và thư điện tử khcntm2021.2025@gmail.com./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Lê Minh Hoan (để b/c);
- Các bộ, cơ quan trung ương;
- Thành viên Tổ công tác CT MTQG NTM;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ NN và PTNT;
- Các trường Đại học đào tạo về nông nghiệp, NTM;
- Sở NNPTNT, Sở KHCN, VPĐP NTM các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Bộ Khoa học và Công nghệ (để biết);
- Lưu: VT, VPĐP.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Thanh Nam

Phụ lục I
MẪU PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ PHỤC VỤ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
GIẢI ĐOẠN 2021-2025

(Dùng cho đề tài khoa học và công nghệ)

(Kèm theo Thông báo số 4/2023 /TB-BNN-VPĐP ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

1. Tên nhiệm vụ:
2. Căn cứ đề xuất nhiệm vụ: Đề nghị giải trình theo căn cứ đề xuất đặt hàng tại Mục 1 của Thông báo này và các căn cứ đề xuất khác có liên quan (nếu có).
3. Tính cấp thiết của nhiệm vụ: Đề nghị nêu tổng quan các nhiệm vụ liên quan đã và đang triển khai; tầm quan trọng, tính liên ngành, liên vùng và những đóng góp mới cũng như khả năng nhân rộng, tính bền vững của kết quả nghiên cứu khoa học.
4. Mục tiêu:
5. Dự kiến các nội dung chính sẽ thực hiện:
6. Dự kiến các kết quả chính và các chỉ tiêu, yêu cầu cần đạt:
7. Phương án ứng dụng hoặc sử dụng các kết quả tạo ra:
8. Dự kiến kinh phí và thời gian thực hiện:
9. Danh mục tài liệu tham khảo: *(Liệt kê 5-10 tài liệu liên quan)*
10. Thông tin liên hệ: Tên tổ chức, cá nhân.....; Mã định danh điện tử của tổ chức/số định danh cá nhân:; Điện thoại:; Email; Địa chỉ liên hệ:

....., ngày ... tháng... năm 2023
TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT
*(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu
đối với tổ chức)*



Phụ lục II
MẪU PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ PHỤC VỤ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
GIẢI ĐOẠN 2021-2025

(Dùng cho dự án khoa học và công nghệ)

(Kèm theo Thông báo số 4486/TB-BNN-VPĐP ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

1. Tên dự án khoa học và công nghệ (KHCN):
2. Căn cứ đề xuất: Đề nghị giải trình theo căn cứ đề xuất đặt hàng tại Mục 1 của Thông báo này và các căn cứ đề xuất khác có liên quan (nếu có).
3. Xuất xứ hình thành: *(nêu rõ nguồn hình thành của dự án KHCN, tên dự án đầu tư sản xuất, các quyết định phê duyệt liên quan ...)*
4. Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở tầm quốc gia về tính liên ngành, liên vùng; tác động và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của địa phương thực hiện và chung cho cả vùng, miền:
5. Mục tiêu:
6. Nội dung KHCN chủ yếu: *(mỗi nội dung đặt ra có thể hình thành được một đề tài, hoặc dự án SXTN)*
7. Yêu cầu đối với kết quả (công nghệ, thiết bị) và các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật cần đạt:
8. Dự kiến tổ chức, cơ quan hoặc địa phương ứng dụng các kết quả tạo ra:
9. Yêu cầu đối với thời gian thực hiện:
10. Năng lực của tổ chức, cơ quan dự kiến ứng dụng kết quả:
11. Dự kiến nhu cầu kinh phí và nguồn:
12. Phương án huy động các nguồn lực của cơ tổ chức, cơ quan dự kiến ứng dụng kết quả: *(khả năng huy động nhân lực, tài chính và cơ sở vật chất từ các nguồn khác nhau để thực hiện dự án)*
13. Dự kiến hiệu quả của dự án KHCN:
 - 13.1 Hiệu quả kinh tế - xã hội: *(cần làm rõ đóng góp của dự án KHCN đối với các dự án đầu tư sản xuất trước mắt và lâu dài bao gồm số tiền làm lợi và các đóng góp khác, tính liên ngành, liên vùng, hiệu quả về tính bền vững, sự lan tỏa,...)*

13.2 Hiệu quả về khoa học và công nghệ: (tác động đối với lĩnh vực khoa học công nghệ liên quan, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, tăng cường năng lực nội sinh...).

14. Danh mục tài liệu tham khảo: (Liệt kê 5-10 tài liệu liên quan)

15. Thông tin liên hệ: Tên tổ chức, cá nhân.....; Mã định danh điện tử của tổ chức/số định danh cá nhân:; Điện thoại:; Email; Địa chỉ liên hệ:

....., ngày ... tháng... năm 2023
TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT
(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu
đối với tổ chức)



Phụ lục III
MẪU PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ PHỤC VỤ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
GIẢI ĐOẠN 2021-2025 .

(Dùng cho dự án sản xuất thử nghiệm)

*(Kèm theo Thông báo số 4486/TB-BNN-VPĐP ngày 10 tháng 7 năm 2023
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

1. Tên dự án khoa học và công nghệ (KH&CN):
2. Căn cứ đề xuất nhiệm vụ: Đề nghị giải trình theo căn cứ đề xuất đặt hàng tại Mục 1 của Thông báo này và các căn cứ đề xuất khác có liên quan (nếu có).
3. Tính cấp thiết của nhiệm vụ: *(Tổng quan các nhiệm vụ liên quan đã và đang triển khai, tầm quan trọng, đóng góp mới, hiệu quả mang lại, khả năng duy trì và nhân rộng)*
4. Mục tiêu:
5. Dự kiến các nội dung chính cần thực hiện:
6. Dự kiến các kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt:
7. Dự kiến phương án ứng dụng hoặc sử dụng các kết quả tạo ra:
8. Dự kiến hiệu quả mang lại:
9. Dự kiến kinh phí và thời gian thực hiện:
10. Xuất xứ hình thành: *(Cần nêu rõ: Kết quả của các đề tài khoa học và công nghệ; Kết quả khai thác sáng chế, giải pháp hữu ích hoặc kết quả chuyển giao công nghệ)*
11. Nhu cầu thị trường: *(Khả năng thị trường tiêu thụ, phương thức chuyển giao và thương mại hóa các sản phẩm của dự án sản xuất thử nghiệm)*
12. Khả năng huy động nguồn vốn ngoài NSNN: *(Sự tham gia của doanh nghiệp, cơ sở sản xuất)*
13. Danh mục tài liệu tham khảo: *(Liệt kê 5-10 tài liệu liên quan)*
14. Thông tin liên hệ: Tên tổ chức, cá nhân.....; Mã định danh điện tử của tổ chức/số định danh cá nhân:; Điện thoại:; Email; Địa chỉ liên hệ:

....., ngày ... tháng... năm 2023
TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT
*(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu
đổi với tổ chức)*